

Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

Chơn Thành, ngày 04 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83,84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 424/TLST-HNGĐ ngày 24/12/2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*”, giữa:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Diệu H, sinh năm: 1995; Địa chỉ cư trú: Tổ 6, ấp H, thị trấn C, huyện C1, tỉnh Bình Phước.

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1991; Địa chỉ cư trú: Số nhà 224, tổ 6, ấp Tân Minh, xã Minh Thạnh, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Diệu H và anh Nguyễn Minh T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Khi kết hôn thì hai người chưa ai có vợ, có chồng, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc lừa dối. Tuy nhiên trong thời gian chung sống vợ chồng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn về quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau nên cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay, anh T về nhà cha mẹ tại tỉnh Bình Dương sinh sống. còn chị H sinh sống tại thị trấn Chơn Thành. Nay hai bên đều thống nhất mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, chị H và anh T đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Diệu H và anh Nguyễn Minh T

[2] Về con chung: Chị H và anh T thỏa thuận giao con chung Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 16/10/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về nợ chung: Thống nhất không có

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H, anh T thống nhất để chị H tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:**

1.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Diệu H và anh Nguyễn Minh T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 16/10/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Diệu H tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002627 ngày 11/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND thị trấn C, huyện C1,  
Tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Chu Thị Thu Hà**